TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 165/2018/QĐST-HNGĐ	Chơn Thành, *ngày 18 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 285/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị TRẦN THỊ THÙY N, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: khu P, phường P, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh NGUYỄN KIM N, sinh năm 1991; Địa chỉ cư trú: Tổ B, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thùy N và anh Nguyễn Kim N .

2. Công nhận thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Trần Thị Thùy N và anh Nguyễn Kim Nc thỏa thuận giao con chung NGUYỄN TRẦN KHÔI N, sinh ngày 28/01/2015 cho chị N được quyền trực tiếp nuôi con sau ly hôn.

2.2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Thùy N phải chịu số tiền 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009603, quyển số 000193 ngày 23/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh

Bình Phước. Còn lại hoàn trả cho chị N số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- UBND xã M;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trương Quốc Khánh